

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/HS-ST
Ngày: 30/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Tranh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Đáng

2. Ông Lê Văn Được

- Thư ký phiên tòa: Ông Chung Hữu Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Hứa Văn Biên, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cầu Ngang, Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2018/TLST - HS ngày 09/11/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/QĐXXHS-ST ngày 15/11/2018 đối với:

Bị cáo Dương Văn D, sinh năm 1994 tại Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp 11, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T và bà Lê Thị H; anh chị em ruột: 03 người; lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án: Không; tiền sự: Không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/10/2018 (Bị cáo có mặt);

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1941, địa chỉ: Ấp Sông Lưu, xã Hiệp Mỹ Tây, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, (chết ngày 03/8/2018 do tai nạn giao thông đường bộ).

- Người đại diện của bị hại:

Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1966, địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Bà Huỳnh Thị S, sinh năm 1965, địa chỉ: Ấp 14, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1960, địa chỉ: Ấp L xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1973, địa chỉ: Ấp S, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1974, địa chỉ: Ấp S, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Ông Huỳnh Văn T sinh năm 1966, địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh, là người đại diện theo ủy quyền của bà S, bà L, ông C, ông M (văn bản ủy quyền ngày 16/8/2018), có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Lê Thị H, sinh năm 1970, địa chỉ: Ấp 11, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh, có mặt;

Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1988, địa chỉ tạm trú: Ấp B, xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh, có đơn xin xét xử vắng mặt;

- *Người làm chứng:*

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983, địa chỉ: Ấp S, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 03/8/2018, Dương Văn D đi dự đám cưới thì có uống rượu tại nhà Ngô Hoàng K ngụ ấp 11, xã L, thị xã D, sau đó D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen biển số 47U1-025.87 của anh Nguyễn Minh T theo tuyến đường tỉnh lộ 914 ra Quốc lộ 53, trên đường đi D điện thoại cho Phạm Văn L rủ nhậu, lúc này L đang điều khiển xe cuốc múc hồ tôm tại khu vực xã H, huyện C nên kêu D đến uống cà phê gần Ủy ban nhân dân xã H chờ L, D đồng ý và điều khiển xe mô tô trên Quốc lộ 53 theo hướng thị xã D – thành phố T, đến khoảng 15 giờ 30 phút D đến đoạn đường thuộc ấp B, xã H thì D phát hiện phía trước cách xe D khoảng 30 mét có bà Nguyễn Thị K ngụ ấp S, xã H đang đi bộ từ lề trái sang lề phải hướng đi của D, khi bà K đi đến giữa mặt đường thì dừng lại và thụt lùi một bước rồi đi nhanh qua lề phải, lúc này D nghĩ rằng bà K dừng lại nên tăng ga cho xe tiếp tục chạy, khi bà K đi đến cách mép đường bên phải khoảng 0,3 mét thì xe D đang điều khiển va chạm vào người bà K. Sau khi tai nạn xảy ra, bà K tử vong tại hiện trường, còn D được đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực huyện C điều trị.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định pháp y số 208/KLGD (PY) ngày 07/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến bà Nguyễn Thị K tử vong là do đa chấn thương.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

- Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cong, loại đường hai chiều, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, có vạch phân tuyến màu vàng dài liên tục (không đứt quãng), tầm nhìn không bị che khuất, có đường giao nhau, không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, mặt đường rộng 06 mét.

- Vị trí các dấu vết được đo vào mép đường bên phải hướng thị xã D – thành phố T (có biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường kèm theo).

- Vùng va chạm giữa xe mô tô biển số 47U1-025.87 và người đi bộ nằm trên phần đường bên phải hướng thị xã D – thành phố T, từ tâm vùng va chạm đến mép đường là 0,3 mét.

Nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông là do Dương Văn D điều khiển xe mô tô không nhường đường cho người đi bộ qua đường, đồng thời D điều khiển xe trong tình trạng đã có uống rượu, trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, theo kết quả máy đo nồng độ cồn của Cảnh sát giao thông là 0,87mg/ 1 lít khí thở (mức quy định cho phép là 0,25 mg/ 1 lít khí thở) và không có giấy phép lái xe theo quy định. Hành vi của Dương Văn D là nguy hiểm cho xã hội, cho những người tham gia giao thông trên đường đã vi phạm vào khoản 4 Điều 11, khoản 8, khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Ngày 04/10/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và cấm đi khỏi nơi cư trú Dương Văn D cho đến nay. Quá trình điều tra D thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Đối với anh Nguyễn Minh T là chủ xe mô tô biển số 47U1-025.87 cho D mượn xe nhưng không biết D không có giấy phép lái xe nên không xử lý.

Về vật chứng: Đã trao trả cho anh Nguyễn Minh T một xe mô tô và một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 47U1-025.87.

Về phân trách nhiệm dân sự: Ông Huỳnh Văn T là đại diện hợp pháp cho bị hại nhận số tiền 150.000.000 đồng, phía gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại cho Dương Văn D.

Đối với anh Nguyễn Minh T là chủ sở hữu xe mô tô biển số 47U1-025.87 có tham gia bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự tại Công ty bảo hiểm PJICO Trà Vinh nhưng do D điều khiển xe gây tai nạn không có giấy phép lái xe nên không thuộc phạm vi được bảo hiểm.

Tại Cáo trạng số 32/VKS- HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Dương Văn D về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn D khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/8/2018, trên tuyến Quốc lộ 53 thuộc ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 47U1-025.87 trong tình trạng đã có uống rượu và không có giấy phép lái xe theo quy định va chạm với bà K đang đi bộ qua đường, hậu quả làm bà K tử vong tại hiện trường. Các lời khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay là do bị cáo tự khai, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng.

Tại phiên tòa ông Huỳnh Văn T là đại diện hợp pháp của bị hại và là đại diện theo ủy quyền của bà S, bà L, anh C, anh M; ông T khai: Bà Nguyễn Thị K là mẹ ruột của ông, bà K chết ngày 03/8/2018 nguyên nhân là do bị cáo D điều khiển xe mô tô biển số 47U1-025.87 đến đoạn đường thuộc ấp B, xã H, huyện C không giảm tốc độ nhường đường cho bà K qua đường nên đã đụng vào bà K làm bà K té ngã tử vong. Về trách nhiệm hình sự, ông T làm đơn xin bãi nại cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm ông T đã nhận của mẹ bị cáo là bà Lê Thị H số tiền 150.000.000 đồng. Nay ông T không có yêu

cầu bồi thường gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Lê Thị H khai: Bà là mẹ ruột của bị cáo, bị cáo yêu cầu bà bồi thường thiệt hại cho gia đình bà K nên bà đã giao cho ông T 150.000.000 đồng, nay bà không yêu cầu gì.

Anh Nguyễn Minh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn không yêu cầu Dương Văn D bồi thường phần thiệt hại xe bị hư hỏng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn D phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, áp dụng điểm a, b Khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn D từ 03 năm đến 04 năm tù; về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không xem xét; về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo Dương Văn D nói lời sau cùng: Bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cầu Ngang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra, bản cáo trạng, lời khai người làm chứng, biên bản hiện trường, bản kết luận giám định pháp y nguyên nhân chết của bị hại, tang vật thu giữ được cũng như các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa, cho nên hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã có uống rượu và không có giấy phép lái xe theo quy định va chạm với bà K đi bộ qua đường làm bà K tử vong đã đủ cơ sở kết tội bị cáo Dương Văn D phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Như vậy cáo trạng số 32/VKS-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo cũng như luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông tuyệt đối phải nghiêm chỉnh chấp hành Luật giao thông đường bộ nhằm phòng tránh tai nạn xảy ra. Tuy nhiên bị cáo điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã có uống rượu và không có giấy phép lái xe theo quy định, không nhường đường cho người đi bộ qua đường, hậu quả làm bà K tử vong tại hiện trường. Hành vi của bị cáo không chỉ thể hiện ý thức xem thường tính mạng, sức khỏe của công dân, xâm phạm đến trật tự giao thông mà hành vi của bị cáo còn gây mất mát đau thương cho gia đình bị hại không gì bù đắp được; do đó cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại xong, gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ông ngoại, ông nội là liệt sĩ. Xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Dương Văn D là người có lỗi hoàn toàn, hậu quả làm bà K chết nên bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho gia đình bị hại nhưng hiện nay mẹ bị cáo là bà H và ông T là người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường 150.000.000 đồng, ông T đã nhận đủ số tiền này. Tại phiên tòa ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Nguyễn Minh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại xe bị hư hỏng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn D phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Dương Văn D 03 (Ba) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Cầu Ngang;
- Công an huyện Cầu Ngang;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Tranh